

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐẮK GLONG
TỈNH ĐẮK NÔNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 10/2022/HS-ST
Ngày 31- 3- 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK GLONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Quốc Vụ

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Văn Lượng và ông K'Wăn

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm D1y Cường là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đăk Glong, tỉnh Đăk Nông.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đăk Glong, tỉnh Đăk Nông tham gia phiên tòa: Ông Bạch Đình Hồng Quân - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 3 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đăk Glong, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 05/2022/HS-ST ngày 28 tháng 02 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số:10/2022/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 3 năm 2022, đối với bị cáo:

Hà Đình Q, sinh năm 2002 tại tỉnh Lâm Đồng; nơi cư trú: Tổ 27, thị trấn L, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng; trình độ học vấn: 06/12; nghề nghiệp: Làm nông; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: không; con ông Hà Đình Đ và bà Ngô Thị N; chưa có vợ con; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 15-12-2021 - Có mặt.

Bị hại:

- Ông Nguyễn Ngọc T; địa chỉ: khu 2, phường T, thị xã P, tỉnh B – Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

- Bà Nguyễn Thị L; địa chỉ: Tổ 9, phường Nh, thành phố G, tỉnh Đăk Nông – Có mặt.

Người làm chứng:

- Ông Nguyễn Đình T1, ông Đinh Ngọc T2, ông Võ Trường G, ông Trần Ngọc T3, ông Huỳnh Văn C, ông Đỗ Ngọc D, ông Lê Đ, ông Phan Ngọc H, ông Nguyễn Anh Q1, ông Dư Ngọc S, ông Trần Quốc T3, ông Phạm Văn S2 đang tạm giữ tại Nhà tạm giữ Công an huyện Đ, tỉnh Đắk Nông – Vắng mặt.

- Ông Phạm D1; địa chỉ: Tổ 2, phường N, thành phố G, tỉnh Đắk Nông – Có mặt.

- Ông Đỗ Văn D2; địa chỉ: Thôn 6, xã T, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông – Vắng mặt..

- Ông Phạm Hồng S1; địa chỉ: Thôn 6, xã T, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông – Vắng mặt.

- Ông Trương Đình N; địa chỉ: Thôn 8, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông – Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đinh Ngọc T2 ký hợp đồng giao khoán nhận trông coi, chăm sóc, thu hoạch lô cao su tại tỉnh lộ 6, thuộc thôn Q, xã Q, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông của ông Trần Đức Nh (từ năm 2018. Tại đây, T2 thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, tranh chấp đất đai, cao su với bà Nguyễn Thị L) và ông Trương Đình N.

Sáng ngày 26/5/2021, bà L thuê xe chở đồ dùng sinh hoạt cùng 16 người công nhân vào nhà lán ở khu vực lô cao su thì tiếp tục xảy ra mâu thuẫn với T2 và nhóm người làm thuê, ở cùng nhà T2, gồm Trần Ngọc T3, Huỳnh Văn C, Đỗ Ngọc D, Hà Đình Q, Nguyễn Đình T1 và K (*chưa rõ nhân thân, lai lịch*). Vụ việc đã được Công an xã Q vào giải quyết.

Khoảng 10 giờ cùng ngày, T2 gọi điện cho Phạm D1 nhờ tìm thuê người vào giúp T2 đuổi nhóm công nhân của bà L thì D1 đồng ý. Đồng thời, T2 chỉ đạo những người làm công cho T2 ở nhà chuẩn bị dao, gậy để chờ nhóm người của D1 vào đánh đuổi nhóm người bên bà L.

Nghe điện thoại của T2 xong, D1 gọi điện cho gọi Lê Đ (*tên thường gọi: Đen*), Phan Ngọc H (*tên thường gọi: H Ngộ*) nhờ tìm thêm người vào giúp T2. D1 chở Đạt đến quán L của Dư Ngọc S tại tổ 10, phường N, thành phố G thì gặp S, Trần Quốc T3, Nguyễn Anh Q1, Hồ Văn T4, Th, T5 và 02 người thanh niên (*chưa rõ nhân thân, lai lịch*), D1 rủ nhóm người trên cùng đi vào xã Q giúp T2 thì tất cả đồng ý.

Lúc này, Phan Ngọc H gọi điện rủ Đỗ Văn D2, Phạm Hồng S1 tham gia thì D2y, S1 đồng ý. D1 chở theo nhóm người từ quán L và gọi thêm 02 xe taxi do Đào Minh S, Trịnh Minh Kh điều khiển đến ngã ba T để gặp H. Sau đó, D1 chở Đ,

T3; Kh chở S1, Q, Th; S1 chở H1, D2, S1, T5 và 02 người thanh niên đi vào xã Q, huyện Đ.

Khi đến trung tâm xã, D1 gọi T2 ra đưa cho Đ 2.000.000 đồng để trả tiền com. Sau đó, T2 chạy xe máy dẫn đường cho 03 xe ô tô đi về hướng tỉnh lộ 6. Trên đường đi, H, Đ xuống xe, nói chuyện với T2 và thống nhất “*T2 trả công mỗi người 500.000 đồng, còn nếu đánh nhau thì tính toán sau*”. Sau đó, T2 đi về lô cao su trước, nhóm D1, Đ, H tập trung tại Cây xăng H. D1 chở H, Đ, T3 đến Cửa hàng vật liệu xây dựng P (*thôn Qn, xã Q, huyện Đ*) mua 03 cây sắt (*đường kính 03 - 04cm, dài 06m*) để làm hung khí. H mượn máy cắt thành các ống tuýp dài khoảng 80cm, D1 xin 01 bao tải để đựng, T3 bỏ bao tải chứa các ống tuýp sắt lên xe D1, Đ trả tiền rồi quay lại Cây xăng H. Tại đây, Nguyễn Anh Q1 chuyển bao tải đựng tuýp sắt sang xe H rồi tất cả đi vào nhà T2.

Khoảng 16 giờ 00 cùng ngày, nhóm D1, Đ đến nhà T2. Lúc này, tại nhà T2 có T2, Nguyễn Thị T (*sinh năm 1993, vợ T2*), T3, Hồng Thị Tr (*sinh năm 1991, vợ T3*), G, C, D, Q, T1, Phạm Văn S2 và một số người khác (*chưa xác định nhân thân, lai lịch*). T2 nói C, Hà Đình Q lấy gậy sắt, dao phát ra để trước cửa nhà, 01 người thanh niên (*chưa xác định nhân thân, lai lịch*) lấy bao tải đựng tuýp sắt trên xe ô tô, đổ ra cùng với đồng dao phát. T2 nói mọi người “*Ai cầm gì thì cầm rồi đi*”. D1 cùng 02 tài xế xe taxi ở lại xe ô tô chờ. Nhóm người của Đ, H mỗi người cầm 01 cây tuýp sắt, nhóm của T2 cầm dao phát, gậy sắt, tuýp sắt rồi đi theo T2 vườn cao su. Khi đến gần ngôi nhà làm bằng tôn bà L cho công nhân ở, T2 nói tất cả ngồi xuống, khi nào T2 hô thì xông vào đuổi đánh những người trong nhà. Một lát sau, T2 hô: “*Anh em! Lên!*” thì tất cả đồng loạt chạy về phía nhà tôn, đánh đuổi nhóm công nhân, đập phá nhà và đồ đạc.

Quá trình đuổi đánh nhóm công nhân, T2 dùng gậy sắt đánh trúng tay trái của anh Nguyễn Ngọc T (*sinh năm 1992; trú tại: khu 2, phường T, thị xã P, tỉnh Bình Phước, là công nhân của bà L*). Nhóm T2 đuổi đánh nhóm công nhân rồi quay lại tiếp tục đập phá đồ đạc. T3, C lấy 01 bình ắc quy (*nhãn hiệu ENIMAC, màu trắng, loại 100Ampe*) mang về giấu ở bìa rừng. Đập phá xong, tất cả đi về. T2 chỉ đạo D, C, Q gom gậy, tuýp sắt, dao phát đưa đi cất giấu phía sau nhà. D1, Đ, Toàn ở lại đợi lấy tiền; S1, Kh chở nhóm S, H về. C và D lên lấy bình ắc quy đã giấu trước đó về để ở nhà T2.

Khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày, T2 trả cho D1 4.500.000 đồng tiền thuê xe taxi, trả cho Đ 6.000.000 đồng tiền công và cho thêm 1.000.000 đồng. Đ quay về quán của S chia cho mỗi người 500.000 đồng và trả tiền nhậu. D1 đưa cho S1, Kh mỗi người 1.200.000 đồng, cho Đ 300.000 đồng, còn giữ lại 1.800.000 đồng.

Khoảng 02 giờ 00 ngày 27/5/2021, T2 chỉ đạo T3, G, C, D, T1, Q tiếp tục lên nhà lán của bà L “*có đồ đạc gì còn dùng được thì lấy về, cái nào không dùng được thì đốt bỏ*”, để không cho nhóm công nhân của bà L quay lại ở. Chạy cầm 01 can xăng, D, T3, G, T1, Q mang theo đèn pin, dao phát đi lên nhà lán. Trên đường đi, C đưa can xăng cho D, đến nơi, thấy không có người, D đưa can xăng cho Q rồi đứng ngoài cảnh giới, soi đèn pin cho T3, G, C, T1, Q gom chăn, màn, nệm, chiếu, bạt... rồi đổ xăng đốt. Sau đó, C, T3, D, Q, T1, G lấy 01 bình ắc quy (*nhãn hiệu ENIMAC, màu trắng, loại 110Ampe*), 01 bao gạo (*loại 25 kg*), 01 bình gas (*loại 13 kg*) ở nhà lán mang về nhà T2 cất giấu.

- Tại bản giám định pháp y về thương tích số 187/TgT ngày 18/6/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Đ kết luận tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Nguyễn Ngọc T hiện tại là: Gãy thân xương trụ tay trái đã phẫu thuật, kết hợp xương, trục thẳng, chức năng cẳng tay không bị ảnh hưởng, tỷ lệ 08%; sẹo phần mềm cẳng tay trái kích thước trung bình, tỷ lệ cộng dồn 1,84%. Tổng tỷ lệ: 08% + 1,84% = 9,84%, làm tròn bằng 10%. Tổn thương do bị vật tày tác động.

- Tại bản định giá tài sản số 38/KL-HĐĐGTS ngày 23/9/2021, số 42/KL-HĐĐGTS ngày 20/10/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện Đ kết luận:

+ Tổng giá trị tài sản bị hủy hoại (*13 tô sứ, 01 xô nhựa, 01 thau nhựa, 13 bình nước, 01 đĩa sứ, 03 bao gạo, 04 tấm tôn sóng vuông, màu xanh, 02 tấm tôn sóng, vuông, màu trắng*) vào ngày 26/5/2021 là: 3.356.000 đồng (*Ba triệu ba trăm năm mươi sáu ngàn đồng*).

+ Giá trị tài sản bị chiếm đoạt (*bình ắc quy*) vào ngày 26/5/2021 là: 1.850.000 đồng (*Một triệu tám trăm năm mươi ngàn đồng*).

+ Tổng giá trị tài sản bị hủy hoại (*chăn, nệm, ga, chiếu...*) vào ngày 27/5/2021 là: 5.511.000 đồng (*Năm triệu năm trăm mười một ngàn đồng*).

+ Tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt (*bình ắc quy, gạo, bình gas*) vào ngày 27/5/2021 là: 3.380.000 đồng (*Ba triệu ba trăm tám mươi ngàn đồng*).

- Tại Bản kết luận giám định số 1225/C09-DD2 ngày 21/10/2021 của Phân viện KHHS tại TP. Đ kết luận các mẫu vật bị cháy thu giữ tại hiện trường đều tìm thấy dấu vết của xăng.

Cáo trạng số: 07/CT-VKS ngày 23-02-2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đăk Glong, tỉnh Đăk Nông đã truy tố bị cáo Hà Đình Q về tội “*Cố ý gây thương tích*”, “*Hủy hoại tài sản*” và tội “*Trộm cắp tài sản*” theo điểm a khoản 1 Điều 134, khoản 1 Điều 178, khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Hà Đình Q thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố là đúng, không oan.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Glong sau khi trình bày luận tội và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Hà Đình Q phạm tội “*Hủy hoại tài sản*” và tội “*Trộm cắp tài sản*”. Áp dụng khoản 1 Điều 173; khoản 1 Điều 178; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 (đối với tội “*Hủy hoại tài sản*”) đề nghị xử phạt bị cáo Hà Đình Q từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù về tội “*Hủy hoại tài sản*”; 09 tháng đến 01 năm tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”. Áp dụng khoản 1 Điều 55 của Bộ luật Hình sự, tổng hợp hình phạt từ 01 năm 09 tháng đến 02 năm 06 tháng tù.

Đối với hành vi gây thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể 10% đối với bị hại ông Nguyễn Ngọc T của bị cáo Hà Đình Q cùng đồng phạm gây ra bị Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đắk Glong truy tố về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, trước khi mở phiên tòa, bị hại ông Nguyễn Ngọc T đã rút yêu cầu khởi tố vụ án về hành vi “*Cố ý gây thương tích*” đối với tất cả các bị cáo nên ngày 09-3-2022 Tòa án nhân dân huyện Đắk Glong, tỉnh Đắk Nông đã ra quyết định số 03/2022/HSST-QĐ đình chỉ một phần vụ án đối với bị cáo Hà Đình Q về tội “*Cố ý gây thương tích*”.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu nên không đề cập giải quyết.

Về xử lý vật chứng: đã xử lý tại bản án số: 02/2022/HSST ngày 11-3-2022 của TAND huyện Đắk GLong nên không đề cập giải quyết.

Bị hại bà Nguyễn Thị L trình bày: Về trách nhiệm dân sự không yêu cầu bị cáo Quý bồi thường; về trách nhiệm hình sự: đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm có cơ hội tái hòa nhập cộng đồng.

Bị cáo không tranh luận chỉ xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Glong, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Glong, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng và các chứng cứ, tài liệu khác đã thu thập được thẩm tra công khai tại phiên tòa. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 26/5/2021, Hà Đình Q tham gia cùng với nhóm người của Đinh Ngọc T2 đuổi đánh nhóm người làm

thuê và đập phá đồ đạc của bà Nguyễn Thị L tại lô cao su thuộc thôn Q, xã Q, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông. Hậu quả anh Nguyễn Ngọc T bị thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể 10% và tài sản bị hủy hoại trị giá 3.356.000 đồng của bà L.

Đến khoảng 02 giờ ngày 27/5/2021, Đinh Ngọc T2 chỉ đạo Hà Đình Q, Trần Ngọc T3, Huỳnh Văn C, Đỗ Ngọc D, Nguyễn Đức T1, Võ Trường G tiếp tục hủy hoại tài sản trị giá 5.511.000 đồng và trộm cắp tài sản trị giá 3.380.000 đồng của bà L.

Do đó, hành vi của bị cáo Hà Đình Q đã phạm tội “*Hủy hoại tài sản*”, “*Trộm cắp tài sản*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại, khoản 1 Điều 178, khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự quy định như sau:

“Người nào hủy hoại hoặc cố ý làm hư hỏng tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm

.....”

Khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự quy định như sau:

“Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

.....”

Đối với hành vi gây thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể 10% đối với bị hại ông Nguyễn Ngọc T của bị cáo Hà Đình Q cùng đồng phạm gây ra bị Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đắk Glong truy tố về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, trước khi mở phiên tòa, bị hại ông Nguyễn Ngọc T đã rút yêu cầu khởi tố vụ án về hành vi “*Cố ý gây thương tích*” đối với tất cả các bị cáo. Xét thấy việc rút yêu cầu khởi tố của bị hại là hoàn toàn tự nguyện nên căn cứ Điều 155 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Tòa án nhân dân huyện Đắk Glong, tỉnh Đắk Nông đã ra quyết định số 03/2022/HSST-QĐ ngày 09-3-2022 đình chỉ một phần vụ án đối với bị cáo Hà Đình Q về tội “*Cố ý gây thương tích*”.

[3]. Xét tính chất vụ án do hành vi của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo phạm tội mang tính chất băng nhóm, tập trung đông người với nhiều hung khí nguy hiểm, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo với mức hình phạt đủ nghiêm, tương xứng với tính chất,

mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, mới đủ tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung trong xã hội.

[4]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo bị áp dụng tình tiết “*Phạm tội 02 lần trở lên*” quy định tại điểm g khoản 1, Điều 52 của Bộ luật Hình sự đối với tội “*Hủy hoại tài sản*”.

[4]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, được bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do đó, có căn cứ để áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

[5]. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu nên không đề cập giải quyết.

[6]. Về xử lý vật chứng: đã xử lý tại bản án số: 02/2022/HSS ngày 11-3-2022 của TAND huyện Đắk Glong nên không đề cập giải quyết.

[7]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Hà Đình Q phạm tội “*Trộm cắp tài sản*” và “*Hủy hoại tài sản*”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; khoản 1 Điều 178; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 (đối với tội “*Hủy hoại tài sản*”), khoản 1 Điều 55 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Hà Đình Q 01 năm 03 tháng tù về tội “*Hủy hoại tài sản*” và 09 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”. Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai tội là 02 năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam là ngày 15-12-2021.

2. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu nên không đề cập giải quyết.

3. Về xử lý vật chứng: đã xử lý tại bản án số: 02/2022 ngày 11-3-2022 của TAND huyện Đắk GLong nên không đề cập giải quyết.

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Hà Đình Q phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Nông;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Đắk Glong;
- Sở Tư pháp tỉnh Đ;
- Công an huyện Đắk Glong;
- Bộ phận hồ sơ CA huyện Đ;
- Chi cục THADS huyện Đ;
- Nhà tạm giữ CA huyện Đ;
- UBND xã nơi bị cáo cư trú (để biết);
- Đường sự;
- Lưu.

(Đã ký)

Nguyễn Quốc Vụ

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Quốc Vụ

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Đắk Glong;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- Công an huyện Đắk Glong;
- Bộ phận hồ sơ CA huyện Đắk Glong;
- Chi cục THADS huyện Đắk Glong;
- Nhà tạm giữ CA huyện Đắk Glong;
- UBND xã nơi bị cáo cư trú (đề biết);
- Đương sự;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Quốc Vụ

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Quốc Vụ

